TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:807/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 06 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 ; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 781/2023/TLST-HNGĐ ngày 27/ 10/2023 về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

-**Anh Đỗ Tuấn A1**, sinh năm 1972;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở : Số 10/95 đường CT, tổ 10, phường VQ, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

-**Chị Nguyễn Hoàng A2**, sinh năm 1975;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở : Số 10/95 đường CT, tổ 10, phường VQ, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Tuấn A1 và chị Nguyễn Hoàng A2 chung sống với nhau từ năm 2001 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Chi Lăng, thị xã Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (nay là phường Chi Lăng , thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn), chứng nhận kết hôn ngày 12/10/2001. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại địa chỉ : Số 10/95 đường CT, tổ 10, phường VQ, quận HĐ, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung , cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và vự chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 01 năm 2023 cho đến nay. Nay anh Tuấn A1 và chị Hoàng A2 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

[2]. Về con chung **:** Anh Đỗ Tuấn A1 và chị Nguyễn Hoàng A2 xác nhận có 02 con chung là Đỗ Nhật A3 (nam), sinh ngày 04/12/2001 và Đỗ Gia T (nam), sinh ngày 06/01/2008. Ly hôn anh Tuấn A1 và chị Hoàng A2 thống nhất thỏa thuận để anh Tuấn A1 là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Gia T kể từ khi ly hôn đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Còn đối với cháu Đỗ

Nhật A3 đã trưởng thành anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Hoàng A2.

[3]. Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh Tuấn A1 và chị Hoàng A2 xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ **:** Anh Tuấn A1 và chị Hoàng A2 xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí ly hôn : Anh Tuấn A1 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày , kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Tuấn A1 và chị Nguyễn Hoàng A2.

-Về con chung: Xác nhận anh Đỗ Tuấn A1 và chị Nguyễn Hoàng A2 có 02 con chung là Đỗ Nhật A3 (nam), sinh ngày 04/12/2001 và Đỗ Gia T (nam), sinh ngày 06/01/2008. Ghi nhận sư thống nhất thỏa thuận của anh Tuấn A1và chị Hoàng A2 về việc nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn như sau : Giao cho anh Tuấn A1là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Gia T kể từ khi ly hôn đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Còn đối với cháu Đỗ Nhật A3 đã trưởng thành không đặt ra giải quyết. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Hoàng A2.

Chị Hoàng A2 có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh Tuấn A1và chị Hoàng A2 xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

-Về công nợ: Anh Tuấn A1và chị Hoàng A2 xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

-Về lệ phí tòa án : Anh Tuấn A1 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Tuấn A1đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014542 ngày 27/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông. Anh Tuấn A1đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
-UBND phường Chi Lăng, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.
- Lưu hồ sơ;

Nguyễn Thanh T

Chị Nguyễn Tường Vân và anh Lê Hữu Hòa chung sống với nhau từ năm 2004 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, chứng nhận kết hôn ngày 26/08/2005. Sau kết hôn Chị Nguyễn Tường Vân và anh Lê Hữu Hòa ở địa chỉ Tổ dân phố Đoàn Kết, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông , thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn , đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn . Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau . Vợ chồng đã ly thân từ năm 2009. Nay Chị Nguyễn Tường Vân và anh Lê Hữu Hòa xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Tường Vân và anh Lê Hữu Hòa xác nhận có 02 con chung là Lê Minh Đức (nam), sinh ngày 04/05/2005 và cháu Lê Tuấn Phong (nam), sinh ngày 18/8/2007. Ly hôn Chị Nguyễn Tường Vân và anh Lê Hữu Hòa thống nhất thỏa thuận để chị Nguyễn Tường Vân là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Minh Đức và Lê Tuấn Phong. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận.

[3]. Về tài sản chung (gồm động sản, bất động sản): Chị Nguyễn Tường Vân và anh Lê Hữu Hòa xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ: Chị Nguyễn Tường Vân và anh Lê Hữu Hòa xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Tường Vân tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Vân đã nộp 300.000đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008556 ngày 19/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông,. Chị Vân đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
-UBND phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, TP Hà Nội.
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thủy